TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23 /2017/QĐST-DS	*Quỳnh Lưu, ngày 25 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2017/TLST-DS, ngày 10 tháng 7 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Đồng nguyên đơn*: Anh Lê Ngọc Kh, sinh năm 1968.

Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1967.

Đều cư trú tại: Xóm 1, xã Q. H, huyện Q. L, tỉnh Nghệ An.

** Đồng bị đơn*: Anh Vũ Đức Ph, sinh năm 1963.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1964.

Đều cư trú tại: Xóm 5, xã Q. H, huyện Q. L, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Vũ Đức Ph và chị Nguyễn Thị H đồng ý trả cho Anh Lê Ngọc Kh và chị Vũ Thị Th số tiền nợ gốc là: 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Ngọc Kh và chị Vũ Thị Th thỏa thuận chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Kh và chị Th đã nộp tại biên lai thu tiền số 0004822, ngày 10/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

Hoàn trả cho anh Lê Ngọc Kh và chị Vũ Thị Th 375.000đ *(Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí anh Kh và chị Th đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số 0004822, ngày 10/7/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS Q. Lưu;
- THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

PHAN THỊ ĐÓA